

Số: 912/2022/QĐST-HNGĐ

TP, ngày 18 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 638/2022/HNST ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Trần Kim T, sinh năm 1993;

*Bị đơn:* Ông Đặng Hữu P, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: 16 LBB, phường TTH, quận TP, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, 57, 58, 59, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Đặng Hữu P và Bà Trần Kim T.**

Quan hệ hôn nhân của Bà Trần Kim T và Ông Đặng Hữu P (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2017, do Ủy ban nhân dân phường TTH, quận TP, Thành phố H cấp ngày 07/02/2017) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Đặng Hữu P và Bà Trần Kim T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Đặng Khánh Đ, sinh ngày 16/9/2017 và Đặng Kim K, sinh ngày 03/10/2019. Hai bên thống nhất giao 02 con chung Đặng Khánh Đ, sinh ngày 16/9/2017 và Đặng Kim K, sinh ngày 03/10/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và ông P cấp dưỡng nuôi con với số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng/02 con chung, bắt đầu từ tháng 09/2022 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên còn lại có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thực hiện tương đương với thời gian chậm thi hành án.

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên xác định không có.

- *Về án phí*: Bà Trần Kim T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0035700 ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TP. Hoàn trả lại cho Bà Trần Kim T số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu trên. Ông P chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.H;
- VKSND Q.TP;
- THADS Q.TP;
- UBND phường TTH, quận TP, TP.H;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Hòa**